

Đơn vị: Trường Mầm non Diễn Yên
Mã QHNS: 1102833

Mẫu số: C41-BB
(Ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC
ngày 10/10/2017 của BTC)

PHIẾU CHI

Ngày 30 tháng 12 năm 2024
Số: PC005

Quyển số:
Số: 61128
Số: 1111.1

Họ và tên người nhận tiền: Nguyễn Thị Hà
Địa chỉ: Trường Mầm Non Diễn Yên
Nội dung: Chi tiền chế độ chính sách học kỳ I năm học 2024-2025
Số tiền: 16.280.000 (VND)
(viết bằng chữ): Mười sáu triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng
Kèm theo:

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Người lập
(Ký, họ tên)

Trần Thị Thanh Tinh

Chu Thị Bình

Chu Thị Bình

Đã nhận đủ số tiền: - Bằng số: 16.280.000 (VND)

- Bằng chữ: Mười sáu triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng

Ngày tháng năm

Thủ quỹ
(Ký, họ tên)

NGƯỜI NHẬN TIỀN
(Ký, họ tên)

Nguyễn Thị Hà

Nguyễn Thị Hà

+ Tỷ giá ngoại tệ:

+ Số tiền quy đổi:

GIẤY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN TẠM ỨNG

Mẫu số: 05a
Ký hiệu: C2-03/NS
Số: BKTT02/
241230_1102833_1412004
Năm NS: 2024

Tạm ứng sang thực chi ☒ Ứng trước chưa đủ ĐKTT sang ứng trước đủ ĐKTT ☐

Đơn vị: Trường mầm non Diễn Yên huyện Diễn Châu

Tài khoản: 9527.3.1102833

Tại KBNN: KBNN Diễn Châu - Nghệ An

Tên CTMT, DA:

Mã CTMT, DA:

Căn cứ số dư tạm ứng ☒ /Ứng trước ☐ đến ngày 30/12/2024

Đề nghị Kho bạc Nhà nước: Kho bạc Nhà nước Diễn Châu

Thanh toán số tiền đã tạm ứng ☒ /Ứng trước chưa đủ ĐKTT ☐ thành thực chi ☒ /Ứng trước đủ ĐKTT ☐ theo chi tiết sau:

STT	Mã NDKT	Mã chương	Mã ngành KT	Mã nguồn	Số dư tạm ứng	Số đề nghị thanh toán	Số KBNN duyệt thanh toán
1	6157	622	071	12	3.000.000	3.000.000	3.000.000
2	6401	622	071	12	13.280.000	13.280.000	13.280.000
Tổng cộng					16.280.000	16.280.000	16.280.000

Tổng số đề nghị thanh toán ghi bằng chữ: Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng chẵn./.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024

Kế toán trưởng

Người ký: Chu Thị Bình
Ngày ký: 30/12/2024 16:12:12
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: Trường mầm non Diễn Yên huyện Diễn Châu

Chu Thị Bình

Thủ trưởng đơn vị

Người ký: Trần Thị Thanh Tinh
Ngày ký: 30/12/2024 18:28:49
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: Trường mầm non Diễn Yên huyện Diễn Châu

Trần Thị Thanh Tinh

PHẦN KHO BẠC NHÀ NƯỚC GHI

Đồng ý thanh toán tổng số tiền ghi bằng chữ: Mười sáu triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng chẵn./.

PHẦN KBNN GHI

Nợ TK:

Có TK:

Mã ĐBHC:

Ngày 31 tháng 12 năm 2024

Kế toán

Kế toán trưởng

Người ký: Phạm Thị Hoa Lê
Ngày ký: 31/12/2024 07:12:28
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Diễn Châu - Nghệ An

Phạm Thị Hoa Lê

Giám đốc

Người ký: Hoàng Thị Hoài Thu
Ngày ký: 31/12/2024 06:56:55
Chức danh: Phó giám đốc
Đơn vị: KBNN Diễn Châu - Nghệ An

Hoàng Thị Hoài Thu

bảng số:

PHÒNG GD&ĐT DIỄN CHÂU

Đơn vị: Mầm Non Diễn Yên

BẢN TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
Tháng 9 đến tháng 12 năm 2024 (Dùng cho giáo dục mầm non)

TT	Họ tên	Đối tượng	Ngày tháng năm sinh	Số tiền được hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ký nhận
1	Nguyễn Võ Khánh Ngân	Vùng KKĐBKK	04/12/2020	150.000	4	600.000	Nguyễn Văn Mỹ
2	Nguyễn Đình Huy	Hộ nghèo năm 2024	29/10/2019	150.000	4	600.000	Nguyễn Thị Nga
3	Ngô Phúc Huy	Hộ nghèo năm 2024	06/08/2021	150.000	4	600.000	Bùi Thị Thanh
4	Lê Cao Út Mỹ	Hộ nghèo năm 2024	22/07/2020	150.000	4	600.000	Nguyễn Thị Ngọc
5	Vũ Minh Quân	Hộ nghèo năm 2024	04/02/2020	150.000	4	600.000	Nguyễn Thị Ngọc
	Cộng:					3.000.000	

Bằng chữ: Ba triệu đồng chẵn.

KẾ TOÁN



Chu Thị Bình

Diễn Yên ngày 09 tháng 01 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Thanh Tình

PHÒNG GD&ĐT DIỄN CHÂU

Đơn vị: Mầm Non Diễn Yên

BẢN TỔNG HỢP ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ ĂN TRƯA
Tháng 9 đến tháng 12 năm 2024 (Dùng cho giáo dục mầm non)

TT	Họ tên	Đối tượng	Ngày tháng năm sinh	Số tiền được hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ký nhận
1	Nguyễn Thị Kim Ngà	Hộ cận nghèo năm 2024	08/09/2021	160.000	4	640.000	Huyền
2	Cao Hoàng Lâm	Hộ cận nghèo năm 2024	15/09/2021	160.000	4	640.000	Huyền
3	Phạm Khánh Ngọc	Hộ cận nghèo năm 2024	13/11/2020	160.000	4	640.000	Thái
4	Phạm Kiều My	Hộ cận nghèo năm 2024	27/09/2020	160.000	4	640.000	Phạm Thị Phương
5	Chu Quỳnh Trâm	Con thương binh	09/03/2019	160.000	4	640.000	An
6	Nguyễn Hoàng Quân	Hộ cận nghèo năm 2024	16/01/2021	160.000	4	640.000	Huyền (Bà ngoại)
7	Nguyễn Thành Nhân	Hộ cận nghèo năm 2024	15/08/2020	160.000	4	640.000	Lê Thị Trường
8	Nguyễn Đình Huy	Hộ nghèo năm 2024	29/10/2019	160.000	4	640.000	Dương Thị Nga
9	Ngô Phúc Huy	Hộ nghèo năm 2024	06/08/2021	160.000	4	640.000	Bùi Thị Thanh
10	Chu Quỳnh Như	Con thương binh	30/08/2020	160.000	4	640.000	An
11	Phạm Khánh Chi	Hộ cận nghèo năm 2024	09/03/2019	160.000	4	640.000	Thảo CK (Phạm Thị Hà)
12	Phan Thị Bảo An	Hộ cận nghèo năm 2024	04/10/2021	160.000	3	480.000	Dương Thị Thanh
13	Cao Nguyễn Ngọc Hà	Hộ cận nghèo năm 2024	12/06/2021	160.000	4	640.000	Danh (nhan)
14	Phan Ngọc Phú	Hộ cận nghèo năm 2024	23/03/2019	160.000	4	640.000	Dương Thị Thanh
15	Lê Đức Mạnh	Hộ cận nghèo năm 2024	14/06/2019	160.000	4	640.000	Nguyễn Thị Huyền (y. thi)
16	Lê Cao Út Mỹ	Hộ nghèo năm 2024	22/07/2020	160.000	4	640.000	Ngô Liên (ông nội)
17	Vũ Minh Quân	Hộ nghèo năm 2024	04/02/2020	160.000	4	640.000	Vũ Văn Bình
18	Nguyễn Võ Khánh Ng	Vùng KKĐBKK	04/12/2020	160.000	4	640.000	Ngô Văn Thị
19	Phan Ngọc Trân	Hộ cận nghèo năm 2024	04/10/2020	160.000	4	640.000	Thị Thị Cưa
20	Lương Thanh Bình	Hộ cận nghèo năm 2024	27/09/2021	160.000	4	640.000	me
21	Lương Thanh Hòa	Hộ cận nghèo năm 2024	06/04/2019	160.000	4	640.000	Phan Thị Thanh Hải
	Cộng:				83	13.280.000	Phan Thị Thanh Hải

Bảng chữ: Mười ba triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng chẵn.

KẾ TOÁN

(Chữ ký)

Chu Thị Bình

Diễn Yên ngày 09 tháng 02 năm 2025

